Tên: .....

Lớp: S3…

Ngày giao bài: Thứ …., ngày …./….

Ngày nộp bài: Thứ …., ngày …./….

StarLink

Week: 13 - GVVN

Từ vựng & Ngữ pháp HW: ……..…

Đọc HW: ……..…

UNIT 4: LOOK AGAIN! - REVISION: PRESENT SIMPLE & OBJECT PRONOUNS & READING PRACTICE

A. THEORY

I. PRESENT SIMPLE – be & Verbs (Positive)

Present Simple - Verb & Be (Positive)

Thói quen, sự thật, điều luôn đúng!

BE (ĐỘNG TỪ TO BE)

Cách dùng

Dùng để nói về bản thân, người khác, sự vật, sự việc.



Công thức Positive

I + **am** ...

You / We / They + **are** ...

He / She / It + **is** ...

Ví dụ

I **am** a student.
(Tôi là học sinh.)

You **are** kind.
(Bạn rất tốt bụng.)

It **is** a big cat.
(Nó là một con mèo lớn.)



VERB (ĐỘNG TỪ)

Cách dùng

Dùng để nói về thói quen, hoạt động thường xuyên hoặc sự thật.



Công thức Positive

I / You / We / They + **V** ...

He / She / It + **V-s / es** ...

Ví dụ

I **play** football.
(Tôi chơi bóng đá.)

She **reads** books.
(Cô ấy đọc sách.)

They **go** to school.
(Họ đi học.)



Dấu hiệu nhận biết

- **always** (luôn luôn)
- **usually** (thường xuyên)
- **often** (thường)
- **sometimes** (thỉnh thoảng)
- **never** (không bao giờ)
- **every day / week / ...** (mỗi ngày / tuần / ...)



Cách thêm s / es (cho he / she / it)

Quy tắc	Ví dụ
1. Thêm **s** với hầu hết các động từ	read → reads eat → eats
2. Thêm **es** với động từ tận cùng là **o, ch, sh, x, s**	go → goes watch → watches finish → finishes fix → fixes
3. Đổi y thành **i** và thêm **es** (nếu trước y là phụ âm)	study → studies carry → carries
4. Giữ nguyên y và chỉ thêm s (nếu trước y là nguyên âm a, e, i, o, u)	play → plays enjoy → enjoys
Đặc biệt:	have → has

LIVEWORKSHEETS

II. OBJECT PRONOUNS

Object Pronouns



Dùng **me, him, her, them, it** sau động từ hoặc giới từ để thay thế cho người hoặc vật.

	I	he	she	they	it
Subject (trước động từ)					
Object (sau động từ hoặc giới từ)	**me**	**him**	**her**	**them**	**it**
	The teacher helps **me.**	I see **him** at school.	I like **her.**	I play with **them.**	Look at **it!**

III. SHORT ANSWER READING

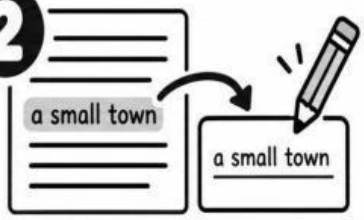
Tips làm bài Short Answers Reading

1



Đọc câu hỏi trước, gạch từ khoá và scan trong bài

2



Chép chính xác từ trong đoạn văn

3



Chú ý không viết thừa từ và không sai chính tả

LIVEWORKSHEETS

B. CLASSWORK

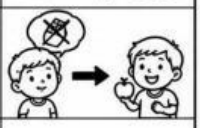
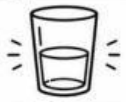
READING PRACTICE (5 questions)

I. EXTRA VOCABULARY

Con học thuộc các từ dưới đây để làm bài bên dưới và chuẩn bị cho bài kiểm tra buổi sau nhé!

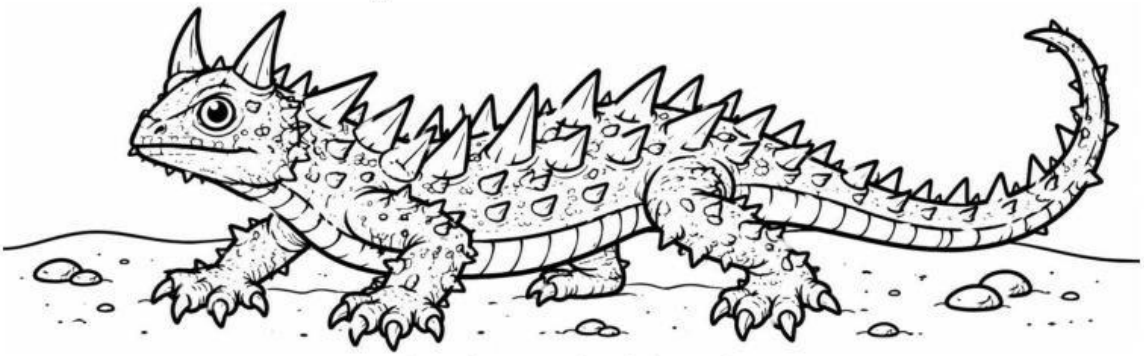
Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại từ vựng nhé:

https://on.soundcloud.com/YgloTMU4EH4YoDQG6n

No.	Words	Meanings	Pictures	No.	Words	Meanings	Pictures
1	desert (n)	sa mạc		4	thorny (adj)	có gai	
2	instead (adv)	thay vào đó		5	a little bit (phr)	một chút	
3	through (prep)	qua, xuyên qua		6	special (adj)	đặc biệt	

**Note:* *n = noun: danh từ, phr = phrase: cụm từ, adj = adjective: tính từ, prep = preposition: giới từ, adv = adverb: trạng từ.*

II. Read to find the answers to the questions.



The thorny devil lizard

Thorny devil lizards live in deserts in Australia. They can't get water to drink with their mouths. They use their feet and their skin instead!

There isn't much water in the desert, but the sand is a little bit wet in the evening and in the morning. Thorny devil lizards can stand in the wettest sand and put some of the wet sand on their backs, too. The water goes through the lizards' feet and skin to their mouths and then the lizards can drink.

Some other animals can hold water in their skins, but they can't move water through their skin to their mouths. So the thorny devil lizard is very special!

0. Where do thorny devil lizards live?

→ *in deserts in Australia*

1. Can thorny devil lizards get water to drink with their mouths?

→ _____

LIVEWORKSHEETS

2. What parts of their bodies do they get water with?

→ _____

3. When is the sand wet in the desert?

→ _____

4. Where do thorny devil lizards put sand?

→ _____

5. Can other animals move water through their skin to their mouths?

→ _____

C. HOMEWORK

GRAMMAR (15 questions)

I. Con học nghĩa, phát âm và chép từ ở bảng EXTRA VOCABULARY (trang 3) mỗi từ một dòng vào vở.

II. Circle the correct answer. *(Khoanh đáp án đúng.)*

0. Anna _____ eleven years old.

A. is B. am C. are

1. My mum _____ to work by bus.

A. go B. goes C. going

2. Look at the birds! Mai feeds _____ every morning.

A. their B. they C. them

3. My friends _____ in the school band.

A. are B. is C. am

4. Tom is my best friend. I play with _____ after school.

A. he B. his C. him

5. My sister _____ English every night.

A. studys B. studies C. study

III. Find and correct the mistake. *(Tìm và sửa lỗi sai ở từ in đậm.)*

*0. The teacher helps **I**.*

→ me

1. I see he at school every day.

→ _____

2. Look at they! They are dancing.

→ _____

3. My plant needs water. I give them some water.

→ _____

4. Lan are my best friend. I like her very much.

→ _____

5. My brother play football with me after school.

→ _____

LIVEWORKSHEETS

IV. Write full sentences. *(Dùng các từ gợi ý để viết thành câu hoàn chỉnh. Chia động từ cho đúng.)*

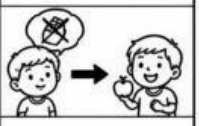
0. Tom / play / football / every day.
   → Tom plays football every day.
1. My sister / be / ten years old
   → _____
2. My dad / watch / TV / every evening
   → _____
3. I / be / in Class 3A
   → _____
4. The students / be / in the classroom
   → _____
5. Lucy / play / the piano / after school
   → _____

READING PRACTICE (10 questions)

I. EXTRA VOCABULARY

Con học thuộc các từ dưới đây để làm bài bên dưới và chuẩn bị cho bài kiểm tra buổi sau nhé!

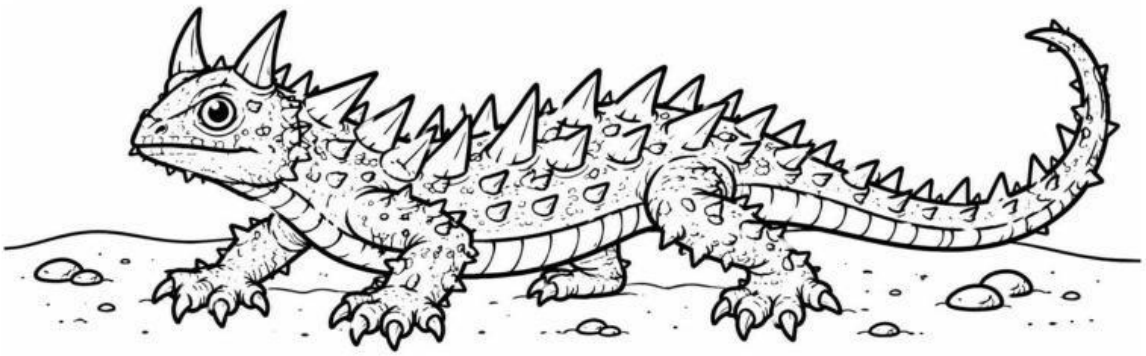
Con truy cập link hoặc quét mã QR để nghe và đọc lại từ vựng nhé:
https://on.soundcloud.com/YgloTMU4EH4YoDQG6n

No.	Words	Meanings	Pictures
1	desert (n)	sa mạc	
2	instead (adv)	thay vào đó	
3	through (prep)	qua, xuyên qua	
4	thorny (adj)	có gai	
5	a little bit (phr)	một chút	
6	special (adj)	đặc biệt	

**Note:* *n = noun: danh từ, phr = phrase: cụm từ, adj = adjective: tính từ, prep = preposition: giới từ.*

LIVEWORKSHEETS

II. Read the passage and write T (True) or F (False).



The thorny devil lizard

Thorny devil lizards live in deserts in Australia. They can't get water to drink with their mouths. They use their feet and their skin instead!

There isn't much water in the desert, but the sand is a little bit wet in the evening and in the morning. Thorny devil lizards can stand in the wettest sand and put some of the wet sand on their backs, too. The water goes through the lizards' feet and skin to their mouths and then the lizards can drink.

Some other animals can hold water in their skins, but they can't move water through their skin to their mouths. So the thorny devil lizard is very special!

1. There is a lot of water in the desert. → _____
2. Thorny devil lizards can stand in the wettest sand. → _____
3. Some other animals can hold water in their skins. → _____
4. The thorny devil lizard is not special. → _____
5. The wet sand helps the lizards get water. → _____

III. Read the passage again and circle the best answer.

1. In the desert, there isn't much _____.

   A. sand B. water C. wind

2. What kind of sand can thorny devil lizards stand in?

   A. the driest sand B. the wettest sand C. the hottest sand

3. After the water goes to their mouths, what can the lizards do?

   A. They can drink. B. They can sleep. C. They can run.

4. What can some other animals hold in their skins?

   A. water B. sand C. food

5. The writer says the thorny devil lizard is very _____.

   A. big B. special C. slow

LIVEWORKSHEETS